

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A10 NĂM HỌC 2026-2027

HỆ: GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

Tổ hợp 3: Vật lý, Hóa học, Địa lý, Mỹ thuật

Chuyên đề học tập: Toán, Hóa học, Địa lý

Stt	Lớp	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Tổng điểm	Ghi chú
1	10A10	Nguyễn Ngọc Hà	08/01/2011	Nữ	27.00	
2	10A10	Ngô Nguyễn Ngọc Tuyền	22/04/2011	Nữ	27.00	
3	10A10	Nguyễn Cát Tiên	20/12/2011	Nữ	26.75	
4	10A10	Võ Thị Kim Ngân	24/02/2011	Nữ	26.25	
5	10A10	Huỳnh Ngọc Mai Anh	04/07/2011	Nữ	25.50	
6	10A10	Nguyễn Hoàng Huy	19/06/2011	Nam	24.50	
7	10A10	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	26/12/2011	Nữ	24.25	
8	10A10	Nguyễn Võ Ngọc Thuyên	06/04/2011	Nữ	24.00	
9	10A10	Trần Hoàng Minh Thư	29/10/2011	Nữ	23.25	
10	10A10	Lê Mỹ Hằng	24/05/2011	Nữ	23.00	
11	10A10	Nguyễn Cao Thúy Quỳnh	15/08/2011	Nữ	23.00	
12	10A10	Bùi Thị Bích Tuyền	09/01/2011	Nữ	22.75	
13	10A10	Nguyễn Hồ Mỹ Hiền	05/12/2011	Nữ	22.50	
14	10A10	Nguyễn Đặng Minh Anh	24/04/2011	Nam	22.00	
15	10A10	Nguyễn Hà Yến Như	05/11/2011	Nữ	22.00	
16	10A10	Trần Tâm Đoan	23/03/2011	Nữ	20.75	
17	10A10	Trần Ngọc Hân	10/04/2011	Nữ	20.25	
18	10A10	Nguyễn Minh Thuận	12/09/2011	Nam	19.50	
19	10A10	Nguyễn Hồ Anh Thơ	08/11/2011	Nữ	19.25	
20	10A10	Nguyễn Thị Ngọc Hân	26/08/2011	Nữ	18.75	
21	10A10	Cao Minh Hiếu	08/04/2011	Nam	18.75	
22	10A10	Võ Thị Tường Vi	04/12/2011	Nữ	18.75	
23	10A10	Đoàn Thị Thảo Ghi	10/06/2011	Nữ	18.75	
24	10A10	Đặng Trâm Anh	24/06/2011	Nữ	18.00	
25	10A10	Nguyễn Thị Ngọc Thắm	19/12/2011	Nữ	18.00	
26	10A10	Nguyễn Thanh Thảo	24/12/2011	Nữ	17.50	
27	10A10	Nguyễn Ngọc Lộc Thuận	10/02/2011	Nam	17.50	
28	10A10	Thái Hoàng Minh Khang	21/07/2011	Nam	17.00	
29	10A10	Trương Nguyễn Hoàng Anh	20/10/2011	Nam	16.75	
30	10A10	Đỗ Quyên Bảo Thụy	29/11/2011	Nữ	16.75	
31	10A10	Phan Hoàng Gia Bảo	01/08/2011	Nam	16.50	
32	10A10	Cù Dương Quỳnh Anh	19/09/2011	Nữ	16.25	
33	10A10	Đỗ Nguyễn Yến Nhi	08/12/2011	Nữ	16.00	
34	10A10	Lương Ngọc Trâm Anh	15/02/2011	Nữ	15.25	
35	10A10	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	22/09/2011	Nữ	14.75	
36	10A10	Vũ Quang Hưng	16/11/2011	Nam	14.25	
37	10A10	Tổng Khánh Nhựt	23/07/2011	Nam	12.75	
38	10A10	Huỳnh Minh Mẫn	27/12/2011	Nam	12.50	
39	10A10	Huỳnh Thị Ngọc Giàu	27/09/2010	Nữ	11.75	
40	10A10	Nguyễn Thanh Nhựt	20/05/2011	Nam	11.50	
41	10A10	Phan Thị Như Thảo	05/07/2011	Nữ	11.00	

Danh sách có 41 học sinh